

Số: /KH-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2021

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia**  
**xây dựng nông thôn mới năm 2021**

**I. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm 2020**

**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu nông thôn mới (NTM) năm 2020**

- Tình hình thực hiện tiêu chí NTM:

+ Số xã đạt chuẩn NTM: Tính đến cuối năm 2020, toàn Tỉnh có 76 xã đã được Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh công nhận đạt chuẩn NTM. Đồng thời, có 14 xã đạt từ 14 - 15 tiêu chí, 04 xã đạt từ 16 - 18 tiêu chí và 22 xã đạt chuẩn NTM vừa được Hội đồng Thẩm định xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao Tỉnh thông qua (trong đó, có 01 xã công nhận lại - xã Thường Lạc, do đầu năm 2020 xã Thường Thới Hậu B sáp nhập với xã Thường Lạc), đạt chỉ tiêu Kế hoạch năm 2020.

+ Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao: theo báo cáo của các địa phương, trong tổng số 14 xã đăng ký thực hiện xã NTM nâng cao có 05 xã đạt 19/19 tiêu chí; 08 xã đạt từ 17 - 18 tiêu chí; 01 xã đạt 14 tiêu chí. Bình quân chung số tiêu chí đạt 17,5 tiêu chí/xã. Tuy nhiên kết quả thẩm tra hồ sơ của 05 xã (*Tân Nhuận Đông - huyện Châu Thành; Mỹ Đông, Thanh Mỹ - huyện Tháp Mười, Định Yên, Bình Thành - huyện Lấp Vò*) tự đánh giá đạt 19 tiêu chí, cả 05 xã đều chưa đạt chuẩn xã nâng cao (*cụ thể: không đạt tiêu chí Thu nhập 60 triệu đồng/người/năm*).

+ Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí xã NTM kiểu mẫu (03 xã: Mỹ Đông, Bình Thạnh và Định Yên): Bình quân chung số tiêu chí đạt 6 tiêu chí/xã<sup>1</sup>.

+ Đối với đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM/đạt chuẩn huyện NTM: có 04 đơn vị hoàn thành nhiệm vụ NTM (*thành phố Sa Đéc, thành phố Cao Lãnh, thành phố Hồng Ngự và huyện Tháp Mười*). Đến cuối năm 2020 có huyện Cao Lãnh và huyện Châu Thành đạt 100% số xã đạt chuẩn NTM; riêng huyện Cao Lãnh đang hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn NTM năm 2020.

- Chương trình OCOP: năm 2020, toàn Tỉnh có 99 sản phẩm của 42 chủ thể<sup>2</sup> được công nhận sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao đến 4 sao (*gồm 34 sản phẩm đạt 4 sao; 65 sản phẩm đạt 3 sao*). Lưu ý, đến thời điểm hiện nay có 161 sản

<sup>1</sup> + Xã Mỹ Đông - huyện Tháp Mười: đạt 8/9 tiêu chí, chưa đạt tiêu chí thu nhập. Xã chọn nhóm "Môi trường" để định hướng xây dựng xã NTM kiểu mẫu.

+ Xã Định Yên - huyện Lấp Vò: đạt 5/9 tiêu chí, chưa đạt tiêu chí Phát triển sản xuất, Thu nhập, Hộ nghèo, Y tế. Xã chọn nhóm "An ninh trật tự - Hành chính công" để định hướng xây dựng xã NTM kiểu mẫu.

+ Xã Bình Thạnh - huyện Cao Lãnh: đạt 5/9 tiêu chí, chưa đạt Thu nhập, Hộ nghèo, Y tế và Môi trường. Xã chọn nhóm "Môi trường" để định hướng xây dựng xã NTM kiểu mẫu.

<sup>2</sup> Gồm: 15 cơ sở sản xuất kinh doanh (36,59%); 05 công ty cổ phần (12,2%); 11 công ty TNHH (26,831%); 2 doanh nghiệp (4,88%); 04 hộ kinh doanh (9,76%); 04 HTX (9,76%).

phẩm được công nhận sản phẩm OCOP đạt 3 sao và 4 sao. Trong đó có 57 sản phẩm đạt 4 sao và 104 sản phẩm đạt 03 sao. Đặc biệt, có 03 sản phẩm dịch vụ du lịch nông thôn đạt hạng 3 sao đầu tiên và 04 sản phẩm OCOP tiềm năng đề nghị Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp quốc gia xem xét công nhận sản phẩm OCOP đạt hạng 5 sao<sup>3</sup>.

- Nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn: tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2020 giảm còn 1,28%, vượt chỉ tiêu kế hoạch (2,78%); 100% hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh, đạt chỉ tiêu kế hoạch, 90% người dân tham gia bảo hiểm y tế, đạt chỉ tiêu kế hoạch.

- Có 115/115 xã đạt tiêu chí về Quy hoạch, Thuỷ lợi, Điện, Trường học, Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, Thông tin và truyền thông, Lao động có việc làm, Giáo dục và đào tạo, Văn hoá, Quốc phòng và An ninh. Các địa phương đã tập trung hỗ trợ thành lập, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp, giải thể các hợp tác xã yếu kém, toàn Tỉnh có 114 xã đạt tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất.

## **2. Kết quả huy động các nguồn lực để thực hiện Chương trình**

Tính đến ngày 31/12/2020, toàn Tỉnh đã huy động được 1.745,817 tỷ đồng để thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới (*không tính vốn tín dụng*). Trong đó:

- Vốn hỗ trợ của Trung ương: 408,36 tỷ đồng, gồm: vốn đầu tư phát triển 318,26 tỷ đồng (bao gồm vốn dự phòng)<sup>4</sup>, vốn sự nghiệp 90,1 tỷ đồng;
- Vốn hỗ trợ từ ngân sách Tỉnh: 243,707 tỷ đồng.
- Vốn lồng ghép: 848,497 tỷ đồng.
- Vốn huy động đóng góp của cộng đồng dân cư: 236,062 tỷ đồng.

(Chi tiết xem phụ lục 2 đính kèm)

Ngoài ra, theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Đồng Tháp, trong năm 2020 các tổ chức tín dụng trên địa bàn đã cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hợp tác xã, người dân trên địa bàn Tỉnh vay vốn tín dụng với dư nợ 69.824 tỷ đồng.

## **3. Đánh giá chung**

### **3.1. Thuận lợi**

- Công tác triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp uỷ, chính quyền trong năm cuối cùng giai đoạn 2016 - 2020, với tinh thần hoàn thành các chỉ tiêu xây dựng NTM đã đề ra, trong đó nhiều địa phương quyết tâm đạt 100% số xã

<sup>3</sup> Gồm sản phẩm Hạt sen sấy, Mít sấy của Công ty TNHH MTV Nam Huy, Bánh phồng chay cao cấp hạt sen của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Nguyên Hậu - huyện Châu Thành, Xoài sấy dẻo của Công ty TNHH công nghệ thực phẩm Việt Đức - huyện Thanh Bình.

<sup>4</sup> Theo Quyết định số 1683/QĐ-UBND.HC ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Đồng Tháp.

đạt chuẩn NTM (như Lai Vung, Lấp Vò, Châu Thành) và đạt chuẩn huyện NTM (huyện Cao Lãnh)<sup>5</sup>.

- UBND Tỉnh, Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM và tái cơ cấu ngành nông nghiệp Tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai kịp thời các văn bản của Trung ương; các sở, ngành Tỉnh và địa phương tích cực, chủ động xây dựng, triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả Chương trình.

- Tiếp tục phát huy tốt hiệu quả của các mô hình phát triển, gắn kết cộng đồng như: mô hình cộng đồng dân cư quản lý xây dựng NTM, mô hình Hội quán, mô hình nhà nước cấp vật tư, người dân đóng góp ngày công lao động trong xây dựng các công trình nông thôn gắn với nhu cầu sản xuất, dân sinh;...

### **3.2. Hạn chế và khó khăn**

- Hoạt động thông tin tuyên truyền một số địa phương còn thiếu tính sáng tạo; chậm đổi mới về nội dung và hình thức nên chưa thu hút nhiều sự quan tâm, nhiệt tình hưởng ứng của người dân.

- Nhu cầu vốn đầu tư cho hạ tầng kỹ thuật ở các địa phương khá lớn, nhưng việc xã hội hóa, huy động các nguồn lực trong xã hội còn hạn chế, vì thế hạ tầng kỹ thuật ở nông thôn còn yếu và thiếu.

- Một số địa phương đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới còn chủ quan, thiếu kiểm tra giám sát việc duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí, đặc biệt là có một số địa phương để tái diễn công trình nhà tiêu không hợp vệ sinh.

- Nhiều địa phương chưa chủ động xây dựng, thực hiện các mô hình mới để tạo nét riêng và phù hợp với nhu cầu của người dân tại địa bàn quản lý; chủ yếu thực hiện và nhân rộng các mô hình làm điểm do cấp trên phát động.

- Nhận thức về bảo vệ môi trường của một số bộ phận cộng đồng dân cư vẫn còn hạn chế, nhất là các khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa,... Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức còn gặp một số khó khăn do phong tục, tập quán, văn hóa và thói quen của một bộ phận dân cư trong việc xả nước thải, chất thải gây ô nhiễm môi trường.

- Hạ tầng bảo vệ môi trường còn nhiều bất cập: Hệ thống thu gom, xử lý rác thải; Hệ thống cung cấp nước sạch; hệ thống thoát và xử lý nước thải; nghĩa trang, nghĩa địa chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế.

- Công tác theo dõi, cập nhật và tổng kết huy động nguồn lực từ người dân, tổ chức xã hội chưa chặt chẽ; thiếu sơ kết, tổng kết, đánh giá các phong trào đã phát động cấp cơ sở để rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Chương trình.

## **II. Mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2021**

### **1. Mục tiêu**

---

<sup>5</sup> Do Bí thư các cấp làm Trưởng ban Chỉ đạo, trực tiếp chỉ đạo, điều hành chung; phân công các tỉnh ủy viên phụ trách xã điểm nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, tạo mối liên hệ mật thiết giữa tỉnh với địa phương trong quá trình thực hiện Chương trình.

### 1.1. Mục tiêu chung

Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM theo hướng nâng cao vai trò tự quản của cộng đồng dân cư trên tinh thần tự lực, chăm chỉ và hợp tác; tiếp tục gắn kết chặt chẽ thực hiện Chương trình với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và giảm nghèo bền vững, tạo nền tảng vững chắc để thực hiện Chương trình trong giai đoạn 2021 - 2025.

### 1.2. Một số chỉ tiêu cụ thể

- Về số xã đạt chuẩn NTM: thêm 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới, (*xã Tân Phước, Bình Phú - huyện Tân Hồng, An Phong, Tân Thạnh - huyện Thanh Bình và Phú Ninh - huyện Tam Nông*). Bình quân số tiêu chí đạt trên xã  $\geq 18,74$  tiêu chí.

- Tiếp tục duy trì, nâng chất các xã đã đạt chuẩn NTM, hướng đến xây dựng xã NTM nâng cao. Phân đầu có 17 xã đạt NTM nâng cao<sup>6</sup>.

- Về huyện đạt chuẩn NTM: có thêm 02 huyện đạt chuẩn nông thôn mới (*huyện Châu Thành, huyện Lấp Vò*).

- Nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân<sup>7</sup>:

+ Thu nhập bình quân đầu người/năm khu vực nông thôn: 51,072 triệu đồng<sup>8</sup>.

+ Giảm 1% tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025.

+ Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế: 91%.

+ Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch: 86%.

+ Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 71,72%.

(Chi tiết xem Phụ lục 1)

## 2. Nguồn vốn huy động

Dự kiến nguồn lực năm 2021 là 1.606,553 tỷ đồng, bao gồm:

- Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ: 200 tỷ đồng (*trong đó: vốn đầu tư phát triển 148,4 tỷ đồng, vốn sự nghiệp 51,6 tỷ đồng*)<sup>9</sup>.

- Vốn ngân sách địa phương: 476,75 tỷ đồng<sup>10</sup>.

- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác: 804,803 tỷ đồng.

<sup>6</sup>Tân Hội - TP. Hồng Ngự, Phú Cường - huyện Tam Nông; Tân Bình - huyện Thanh Bình; Mỹ Xương - huyện Cao Lãnh; Long Thắng, Tân Dương, Tân Thành - huyện Lai Vung; Mỹ Đông, Thanh Mỹ - huyện Tháp Mười; Định Yên, Bình Thành và Tân Mỹ - huyện Lấp Vò; Tân Quy Tây - TP. Sa Đéc, Tân Thuận Tây, Tịnh Thới - TP. Cao Lãnh, Tân Nhuận Đông - huyện Châu Thành.

<sup>7</sup> Theo Kế hoạch Hành động số 305/KH-UBND ngày 30/12/2020 của UBND Tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động năm 2021 của Tỉnh ủy khoá XI và Nghị quyết của HĐND Tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

<sup>8</sup> Phân đầu giai đoạn 2021 - 2025, tăng gấp 1,6 lần năm 2020. Năm 2020, ước đạt 45,6 triệu đồng. Như vậy, để đến 2025 đạt 1,6 lần (tương đương 72,96 triệu đồng) thì mỗi năm thu nhập bình quân đầu người vùng nông thôn tăng khoảng 5,472 triệu đồng/người.

<sup>9</sup> Kế hoạch vốn năm 2021 thực hiện Chương trình sẽ được điều chỉnh sau khi có thông báo kế hoạch vốn của Trung ương.

<sup>10</sup> cụ thể như sau:

+ Vốn tỉnh: 50 tỷ đồng

+ Vốn xổ số kiến thiết: Hỗ trợ đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hoá - Học tập cộng đồng cấp xã giai đoạn 2021 - 2025: 25 tỷ đồng; Hỗ trợ đầu tư hạ tầng giao thông nông thôn: 251,75 tỷ đồng (trong đó, tiếp tục hỗ trợ 80 tỷ đồng cho 02 huyện: Cao Lãnh và Châu Thành đầu tư xây dựng đạt chuẩn huyện NTM, gồm: huyện Cao Lãnh là 40 tỷ đồng và huyện Châu Thành là 40 tỷ đồng).

+ Vốn huyện, xã: 150 tỷ đồng.

- Vốn huy động đóng góp của cộng đồng dân cư: 125 tỷ đồng.

*(Chi tiết xem Phụ lục 2)*

### **3. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện:** *(Chi tiết xem Phụ lục 7)*

#### **4. Tổ chức thực hiện**

**4.1.** Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này *(cụ thể tại Phụ lục kèm theo)*, khẩn trương có kế hoạch triển khai thực hiện; định kỳ (vào ngày 20 của tháng cuối quý hoặc đột xuất khi có yêu cầu của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM và tái cơ cấu ngành nông nghiệp Tỉnh, Ủy ban nhân dân Tỉnh) báo cáo kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo Tỉnh *(qua Văn phòng Điều phối xây dựng NTM và tái cơ cấu ngành nông nghiệp Tỉnh)* để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo Tỉnh, Ủy ban nhân dân Tỉnh theo quy định.

**4.2.** Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương, Ban Chỉ đạo huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình năm 2021 trên địa bàn đảm bảo phù hợp, đáp ứng yêu cầu đề ra; định kỳ *(vào ngày 20 của tháng cuối quý hoặc đột xuất khi có yêu cầu của Ban Chỉ đạo Tỉnh, Ủy ban nhân dân Tỉnh)* báo cáo kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo Tỉnh *(qua Văn phòng Điều phối xây dựng NTM và tái cơ cấu ngành nông nghiệp Tỉnh)* để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo Tỉnh, Ủy ban nhân dân Tỉnh theo quy định. Đồng thời, chỉ đạo các xã trên địa bàn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình năm 2021.

**4.3.** Căn cứ vào nguồn vốn Trung ương phân bổ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM năm 2021 trên địa bàn Tỉnh, giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng phương án phân bổ cụ thể, đảm bảo phù hợp theo hướng dẫn của Trung ương và tình hình thực tế của Tỉnh, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, tham mưu cấp thẩm quyền xem xét, quyết định phân bổ kế hoạch vốn để các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Trên cơ sở nguồn vốn được phân khai, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã được phân bổ vốn thực hiện Chương trình năm 2021 khẩn trương triển khai thực hiện, kịp thời xây dựng các công trình, đẩy nhanh tiến độ giải ngân; định kỳ (vào ngày 20 hàng tháng hoặc đột xuất khi có yêu cầu của Ban Chỉ đạo tỉnh, Ủy ban nhân dân Tỉnh) báo cáo kết quả giải ngân vốn về Ban Chỉ đạo Tỉnh *(qua Sở Kế hoạch và Đầu tư; qua Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành nông nghiệp Tỉnh)* để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo Tỉnh, Ủy ban nhân dân Tỉnh theo quy định<sup>11</sup>.

**4.4.** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên:

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Phát huy hơn nữa tinh thần đoàn kết, sáng tạo tự quản của nhân dân trong xây dựng NTM, đẩy mạnh hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận và

<sup>11</sup> Đồng thời gửi báo cáo kết quả giải ngân nguồn này (vốn đầu tư công) về Sở Tài chính theo quy định tại Thông tư số 82/2017/TT-BTC ngày 18/8/2017 của Bộ Tài chính.

các tổ chức chính trị - xã hội về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tiếp tục vận động nguồn lực xã hội phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng hiện đại, nâng cao đời sống cư dân nông thôn đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới. Đồng thời, tổ chức và hướng dẫn lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới, giúp cho cấp uỷ, chính quyền và các ngành chức năng đánh giá, kiểm chứng kết quả xây dựng nông thôn mới ở từng địa phương, cơ sở.

- Tham gia thực hiện các nội dung ở Phụ lục số 7.

**4.5.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Ban Chỉ đạo Tỉnh, Ủy ban nhân dân Tỉnh.

**4.6.** Các sở, ngành Tỉnh, các địa phương căn cứ các nhiệm vụ được phân công tại phụ lục 7 xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- VPĐP NTM Trung ương;
- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- UBMTTQ Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lưu VT, P.KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Minh Tuấn**